

THĂM DÒ

Cổ phiếu hôm nay: HPG & VNM

BẢN TIN SÁNG 28/09/2022



GIỚI THIỆU THẬT NHIỀU TIỀN TRIỆU VỀ TAY

Bắt đầu từ | 26.09.2022

NHẬN NGAY

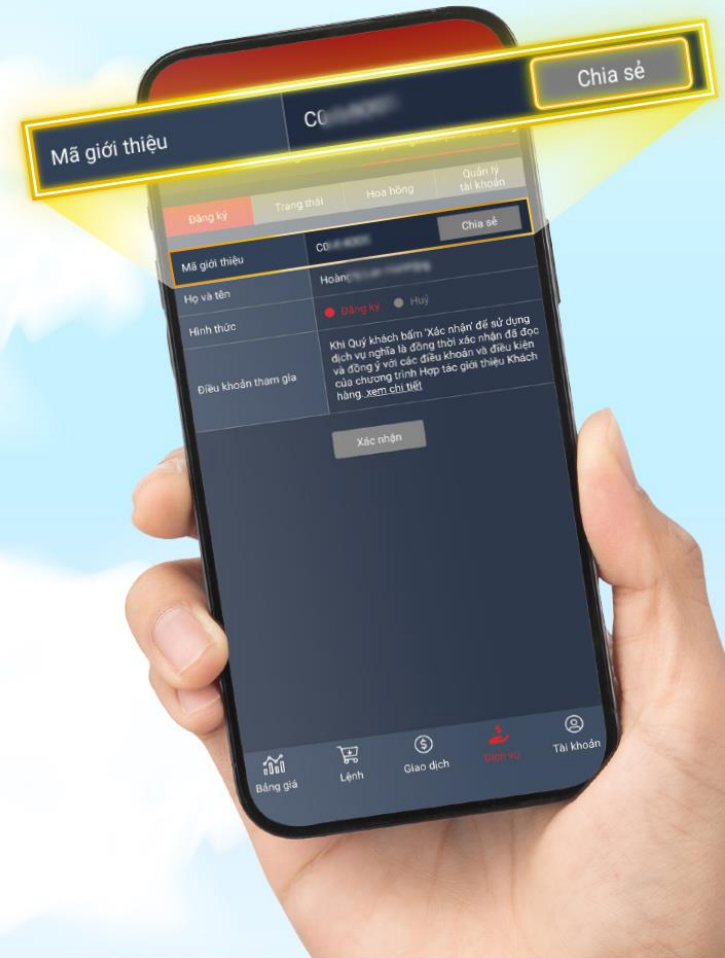
10%

PHÍ GIAO DỊCH RÒNG

**Không hạn chế số lượng KH giới thiệu*



CÁCH THỨC THAM GIA



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1166.5 ▼0.7% **VN30** 1182.5 ▼0.4% **HNX-Index** 255.5 ▼0.1%

- ❖ Mặc dù có động thái kiềm hãm đà giảm trong phiên trước nhưng thị trường vẫn chưa thể giữ vững sắc xanh. Diễn biến có phần hụt hơi vào giai đoạn cuối phiên và trở lại trạng thái thận trọng.
- ❖ Với diễn biến vẫn còn thận trọng của thị trường nên số lượng cổ phiếu giảm giá vẫn chiếm quá nửa và có sự phân hóa nhẹ giữa các nhóm ngành. Một số nhóm ngành có nỗ lực hỗ trợ thị trường như nhóm Ngân hàng, nhóm Điện, nhóm Y tế ... Ở chiều ngược lại, nhóm Dầu khí, nhóm Bán lẻ, nhóm Bất động sản vẫn đang gây sức ép lên thị trường, nhóm Xây dựng tạm lùi bước sau phiên tăng giá ...
- ❖ Thị trường vẫn chưa thể lấy lại sắc xanh mặc dù có động thái hỗ trợ từ cuối phiên trước. Trạng thái thị trường cũng thận trọng trở lại, thể hiện qua mức đóng cửa sát mức thấp nhất trong phiên.
- ❖ Tuy nhiên, áp lực cung cũng tạm thời hạ nhiệt đáng kể khi thanh khoản sụt giảm so với phiên trước. Điều này cho thấy thị trường đang lùi bước để kiểm tra lại cán cân cung cầu sau nhịp hồi phục nhanh từ vùng giá thấp 1.160 điểm của VN-Index.
- ❖ Dự kiến dòng tiền hỗ trợ sẽ hoạt động tích cực trở lại khi thị trường lùi lại vùng giá thấp này và có thể giúp thị trường bật tăng trở lại.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng hồi phục của thị trường trong thời gian tới để cơ cấu lại danh mục.
- ❖ Đồng thời có thể cân nhắc mua ngắn hạn tại các cổ phiếu có mức định giá tốt và đã lùi về vùng hỗ trợ.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới

Mỹ

Giới chức Fed khẳng định ưu tiên tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát

Chủ tịch Fed chi nhánh Boston cho biết để giảm lạm phát sẽ "đòi hỏi tăng trưởng việc làm chậm hơn và tỷ lệ thất nghiệp cao hơn một chút. Giới chức Ngân hàng Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) ngày 26/9 đã đề ngỏ khả năng sẽ phải tiếp tục tăng lãi suất lên mức đủ để hạ tỷ lệ lạm phát đang ở mức cao bất thường. [Xem thêm](#)

Thế giới

Chứng khoán Mỹ

Chứng khoán Mỹ giảm 6 phiên liên tiếp, giá dầu hồi phục từ đáy 9 tháng

Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba (27/9), với chỉ số S&P 500 chìm sâu hơn vào trạng thái thị trường gấu (bear market), trong khi lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm tiếp tục tăng lên mức cao nhất trong hàng thập kỷ. Giá dầu thô hồi phục sau khi tụt xuống đáy 9 tháng, nhờ tin sản lượng khai thác dầu ở vùng Vịnh Mexico của Mỹ giảm sút. [Xem thêm](#)

Thế giới

Tiền tệ

Lạm phát và đô la Mỹ siêu mạnh khiến khối nợ các nước mới nổi phình to

Đồng đô siêu mạnh cộng thêm các đợt tăng lãi suất ở Mỹ và triển vọng lãi suất tiếp tục tăng trong năm 2023 khiến các nước mới nổi gặp các căng thẳng tài chính, đối diện nguy cơ vỡ nợ. Theo IFF, nợ của nhóm nước mới nổi chiếm 252,4% GDP, tăng từ 250,2% của một năm trước đó. Nợ nhà nước ở Singapore đã tăng lên 176,2% GDP, từ 147,6% và ở Trung Quốc tăng lên 76,2%, từ 69,9%. Nợ của khu vực tư nhân cũng đang tăng lên. Ở Việt Nam, nợ doanh nghiệp tư tăng từ 100,6% lên 107,9% GDP, trong khi ở Hồng Kông, nợ hộ gia đình tăng từ 92,1% lên 94,5%. [Xem thêm](#)

Trong nước

Tỷ giá

Trục lợi từ chênh lệch tỷ giá chính thức và tự do cần phải rà soát và xử lý

Thông tin vừa được đăng tải trên báo Lao động ngày 26-9 với nội dung về việc cán bộ nhân viên ngân hàng hỗ trợ bán ngoại tệ (USD) cho nhóm khách hàng chuyên mua gom USD trong các ngân hàng thương mại (NHTM) rồi bán ra thị trường chợ đen một lần nữa cho thấy hiện tượng lợi dụng chênh lệch tỷ giá giữa thị trường chính thức và thị trường "chợ đen" để trục lợi vẫn đang tiếp diễn. [Xem thêm](#)

Trong nước

Xuất khẩu

Xuất khẩu phân bón sang Hàn Quốc tăng 427% về lượng

Các thị trường xuất khẩu phân bón lớn nhất của Việt Nam đều nằm ở châu Á, trong đó Campuchia dẫn đầu thị phần, nhưng tăng trưởng ấn tượng là thị trường Hàn Quốc. Theo thông tin mới nhất của Tổng cục Hải quan, nửa đầu tháng 9 (1-15/9) cả nước xuất khẩu 85.195 tấn phân bón, kim ngạch gần 48,6 triệu USD, qua đó nâng kết quả từ đầu năm đến 15/9 lên 1.313.318 tấn, kim ngạch 840,54 triệu USD, tăng 52,78% về lượng và tăng 71,64% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái. [Xem thêm](#)

Trong nước

Xuất khẩu

Giá hạt tiêu xuất khẩu giảm mạnh khi đầu ra khó khăn

Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), tháng 9/2022, giá hạt tiêu đen và trắng xuất khẩu biến động không đồng nhất tại các nước sản xuất trên thế giới, tăng tại Indonesia, ổn định tại Malaysia nhưng giảm tại Việt Nam và Brazil. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
29/09/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 9/2022
03/10/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
17/10/2022	Công bố thông tin thay đổi cổ phiếu thành phần VNFN SELECT, VNDIAMOND; Cập nhật thông tin khối lượng lưu hành, free-float của cổ phiếu thành phần VN30, VNFN LEAD, VNFN SELECT, VNDIAMOND
20/10/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2210
20/10/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022
29/10/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 10/2022
30/10/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022 (nếu là BCTC CTM/HN/TH)
01/11/2022	Cơ cấu danh mục HNX30 có hiệu lực
01/11/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
07/11/2022	Các thay đổi chỉ số VN30, VNFNLEAD, VNFN SELECT, VNDIAMOND có hiệu lực áp dụng
11/11/2022	Công bố cơ cấu danh mục MSCI
14/11/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022 soát xét (không bắt buộc)
17/11/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2211
29/11/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 11/2022
01/12/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
01/12/2022	Ngày hiệu lực cơ cấu danh mục MSCI
02/12/2022	Công bố cơ cấu danh mục FTSE và VNM ETF
15/12/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2212
16/12/2022	Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE và VNM ETF
29/12/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam cả năm 2022

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
27-28/09/2022	Mỹ	Chủ tịch Fed - Jerome Powell phát biểu
28/09/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
29/09/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
30/09/2022	Châu Âu	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
30/09/2022	Mỹ	Công bố chỉ số PCE cốt lõi
04/10/2022	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
05/10/2022	Mỹ	Hợp Tổ chức các nước sản xuất dầu lửa (OPEC-JMMC)
05/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
06/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
07/10/2022	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
13/10/2022	Mỹ	Công bố số liệu lạm phát và Biên bản họp FOMC
13/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên và dầu thô của EIA
14/10/2022	Trung Quốc	Công bố số liệu lạm phát
14/10/2022	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ
15/10/2022	Mỹ	Báo cáo về chính sách hối đoái và kinh tế vĩ mô của các đối tác thương mại chủ chốt của Mỹ
17/10/2022	Trung Quốc	Công bố số liệu GDP Q3/2022
19/10/2022	Anh	Công bố số liệu lạm phát YoY
19/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	NLG	12,2	31.750	62.100	95,6%	134,8	-5,7	28,3	-27,7	9,7	10,7	1,4
HOSE	TCB	117,8	33.500	62.700	87,2%	37,1	20,6	46,4	25,5	6,7	4,6	1,1
HOSE	KDH	21,1	29.400	53.500	82,0%	-17,4	-9,9	4,3	14,5	19,3	16,5	1,9
HOSE	MBB	91,6	20.200	35.700	76,7%	35,0	26,5	53,7	42,0	7,6	4,3	1,4
HOSE	VPB	122,6	27.400	46.200	68,6%	13,5	31,6	13,4	69,9	9,6	6,4	1,3
HOSE	HDB	48,5	19.300	32.000	65,8%	21,6	31,3	42,5	37,3	8,2	4,5	1,5
HOSE	KBC	21,1	27.500	44.900	63,3%	100,3	18,5	198,7	419,0	17,7	6,2	1,5
HNX	TNG	2,3	21.900	34.000	55,3%	0,0	18,6	0,0	30,0	7,1	7,4	1,5
HOSE	LHG	1,5	29.550	45.040	52,4%	21,5	10,7	48,5	-14,2	5,0	4,6	1,0
HOSE	ACB	75,7	22.400	33.600	50,0%	29,7	18,3	25,0	37,7	7,8	5,1	1,5
HOSE	PHR	8,1	60.000	88.400	47,3%	19,0	-12,7	-49,8	117,8	21,7	10,9	2,5
HOSE	HPG	130,3	22.400	33.000	47,3%	66,1	-6,7	156,6	-29,5	3,6	4,7	1,3
UPCOM	HND	8,0	15.900	23.300	46,5%	-16,9	21,3	-69,5	81,9	21,4	8,5	1,3
HOSE	CTG	112,7	23.450	34.000	45,0%	17,4	15,2	3,0	52,5	8,7	7,3	1,1
HOSE	MWG	98,2	67.100	94.200	40,4%	13,3	13,0	25,0	20,3	20,9	12,3	4,4
HOSE	HDG	10,2	41.800	57.758	38,2%	-23,2	-0,7	11,3	36,4	10,4	9,8	2,1
HOSE	OCB	21,6	15.750	21.700	37,8%	11,3	-2,0	24,6	-9,9	5,0	4,7	0,9
HOSE	FPT	88,3	80.500	110.300	37,0%	19,5	21,3	22,5	41,1	20,7	12,5	4,5

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 28/09/2022 (*)	21,500 – 22,500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	24,500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8.9% - 13.9%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	26,000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	15.6% - 20.9%
Giá cắt lỗ	20,800
Giá mục tiêu cơ bản	33,000
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- Sau khi tăng mạnh trong giai đoạn đầu chiến tranh Nga-Ukraine (tháng 3-4/2022), giá than luyện cốc đã nhanh chóng hạ nhiệt từ tháng 5 do nhu cầu yếu. Mặt hàng này từng đạt đỉnh 625 USD/tấn vào giữa tháng 3 nhưng hiện giao dịch ở mức 272 USD/tấn. Giá đã tăng mạnh từ 200 USD/tấn lên 280 USD/tấn từ đầu tháng 8 do lệnh cấm nhập khẩu than Nga từ ngày 1/8/2022 của EU.
- Giá bán giảm trong tháng 7 và tháng 8, tiêu thụ HRC và tôn mạ giảm trong tháng 7 và chi phí sản xuất cao có thể dẫn đến kết quả kinh doanh Q3 giảm so với Q2. Theo đại diện HPG, trong Q3, công ty đã giảm các khoản nợ bằng USD để hạn chế lỗ tỷ giá và có kế hoạch giảm tiếp trong Q4. Chúng tôi cho rằng, Quý 3 là đáy của lợi nhuận năm 2022, thép xây dựng sẽ phục hồi nhanh hơn thép dẹt. Doanh thu và LNST quý 3 có thể đạt 33.821 tỷ đồng (-12,5% YoY) và 3.325 tỷ đồng (-78% YoY).
- Cổ phiếu HPG đang giao dịch với PER 4,5, thấp hơn đáng kể so với PER trung bình 8,3 trong 5 năm qua. Theo quan điểm của chúng tôi, do lợi nhuận 2H2022 sẽ ở mức thấp, so với 2H2021, sẽ không có nhiều động lực thúc đẩy giá cổ phiếu cho đến cuối năm. Định giá của chúng tôi đang được điều chỉnh để phản ánh các diễn biến mới của nhu cầu tại các thị trường lớn và ảnh hưởng của việc tăng giá bán gần đây. Chúng tôi hiện có giá mục tiêu là 33.000đ/cp, tương đương 43%, dựa trên giá đóng cửa ngày 20/09/2022.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HOSE: HPG)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Thép
Vốn hóa (tỷ đồng)	130.251
SLCPĐLH (triệu cp)	5.815
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	23.790
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	546
SH NĐTNN còn lại (%)	27,9%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	20.800 – 43.895

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	90.119	149.680	151.851
LNST	13.450	34.478	23.468
ROA (%)	11,5	22,3	11,8
ROE (%)	23,9	42,8	22,9
EPS (đồng)	2.191	5.512	4.177
Giá trị sổ sách (đồng)	10.159	15.585	19.861
Cổ tức tiền mặt (đồng)	285	385	385
P/E (x) (*)	10,8	6,5	5,4
P/B (x) (*)	2,3	2,3	1,1

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- HPG đánh mất vùng hỗ trợ 22.5 sau giai đoạn thăm dò tại biên hẹp nhưng áp lực bán không lớn và nhịp giảm chưa có tín hiệu tiếp diễn. Có khả năng HPG sẽ tiếp tục được hỗ trợ quanh 22 và có cơ hội hồi phục ngắn hạn.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 28/09/2022 (*)	71,000 – 72,500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	79,000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	9.0% - 11.3%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	82,500
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	13.8% - 16.2%
Giá cắt lỗ	69,300
Giá mục tiêu cơ bản	85,100
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Trong 6 tháng đầu năm 2022, VNM đạt 28.808 tỷ đồng doanh thu thuần - 0,3% svck và đạt 4.348 tỷ đồng LNST -19,6% svck. Trong đó chúng tôi lưu ý, biên lợi nhuận gộp tiếp tục thấp 40,7% trong Q2/2022 (so với 43,6% trong Q2/2021 nhưng đi ngang so với 40,5% trong Q1/2022) do giá sữa nguyên liệu cao. Sữa nguyên liệu để sản xuất trong Q2/2022 được tích trữ vào cuối năm 2021 và trong Q1/2022, khi giá bán đang ở mức cao. Do đó đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của VNM trong nửa đầu năm.
- ❖ Trong 2H2022 sẽ có nhiều yếu tố hỗ trợ hơn, giá nguyên liệu đầu vào có khả năng sẽ giảm; (2) không phải chịu chi phí liên quan tới Covid-19 như năm 2021 (3) Mảng bò: hiện đang nhập khẩu bò từ Nhật Bản về bán trước vào 2023. Bò nuôi ở Vĩnh Phúc sẽ bán sau khi đã chuẩn hóa quy trình, mảng bò kỳ vọng từ năm 2023 trở đi đóng góp khoảng 2.000 tỷ doanh thu/năm và đạt mức tăng trưởng 2 con số.
- ❖ Hơn nữa, VNM đã đẩy mạnh chiết khấu nhiều hơn cho nhà phân phối/nhà bán lẻ theo hình thức quà tặng hoặc tiền mặt từ cuối quý 2. Do đó, doanh thu Q3/2022 nhiều khả năng sẽ cải thiện so với Q2/2022 nhờ đẩy mạnh hoạt động tiếp thị này, trong khi chi phí bán hàng & quản lý sẽ giảm do không còn phát sinh chi phí chiết khấu như ở quý trước nữa. Xa hơn, kể từ Q4/2022, chi phí đầu vào sẽ giảm đáng kể sau khi giá sữa bột hạ nhiệt gần đây, từ đó hỗ trợ tăng trưởng lợi nhuận trong thời gian tới.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Sữa Việt Nam (HOSE: VNM)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

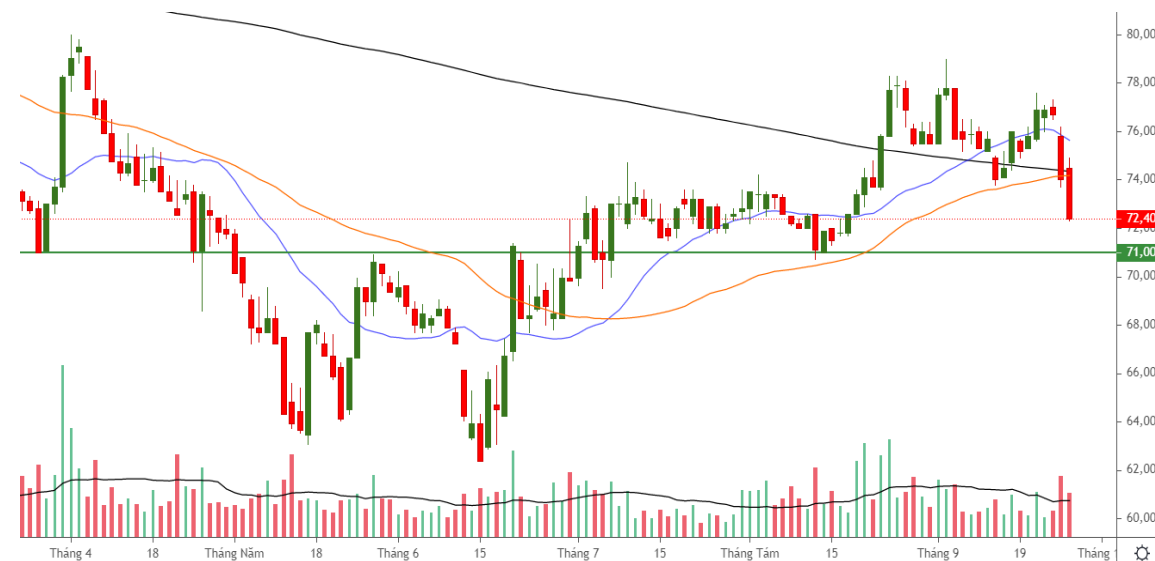
Ngành	F&B
Vốn hóa (tỷ đồng)	151.313
SLCPĐLH (triệu cp)	2.090
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	2.210
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	162
SH NĐTNN còn lại (%)	44,9%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	62.300 – 86.200

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	59.636	60.919	63.378
LNST	11.099	10.532	9.457
ROA (%)	23,8	20,7	17,8
ROE (%)	33,9	29,3	27,1
EPS (đồng)	4.770	4.517	4.201
Giá trị sổ sách (đồng)	14.977	15.830	16.483
Cổ tức tiền mặt (đồng)	3.767	3.850	3.850
P/E (x) (*)	22,8	19,1	17,2
P/B (x) (*)	7,3	5,5	4,4

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ VNM tiếp tục suy yếu sau khi đánh mất vùng hỗ trợ 74. Tuy nhiên VNM cũng đã lùi về gần vùng hỗ trợ 71. Vùng hỗ trợ này vẫn có nhiều ý nghĩa đối với VNM do nhìn chung xu thế trung hạn của VNM vẫn đang ở vị thế khá tốt.



Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
28/09	VNIndex	Mặc dù đã có nhịp hồi phục ngắn trong phiên, tuy nhiên VN-Index vẫn chưa thể chống lại xu thế chung và đóng cửa giảm điểm. Với động thái này, VN-Index có thể sẽ tiếp tục lùi bước trong phiên kế tiếp và kỳ vọng sẽ được hỗ trợ tốt hơn khi chỉ số quay trở lại ngưỡng 1.160 điểm.
	HPG	HPG đánh mất vùng hỗ trợ 22.5 sau giai đoạn thăm dò tại biên hẹp nhưng áp lực bán không lớn và nhịp giảm chưa có tín hiệu tiếp diễn. Có khả năng HPG sẽ tiếp tục được hỗ trợ quanh 22 và có cơ hội hồi phục ngắn hạn.
	VCB	VCB vẫn trong diễn biến kém và dần giảm giá. Tuy nhiên VCB cũng đã lùi về gần vùng hỗ trợ khá mạnh 72 - 73 và áp lực cung cũng đang hạ nhiệt. Dự kiến VCB sẽ được hỗ trợ tại vùng 72 - 73 và hồi phục trở lại trong thời gian tới.
	VNM	VNM tiếp tục suy yếu sau khi đánh mất vùng hỗ trợ 74. Tuy nhiên VNM cũng đã lùi về gần vùng hỗ trợ 71. Vùng hỗ trợ này vẫn có nhiều ý nghĩa đối với VNM do nhìn chung xu thế trung hạn của VNM vẫn đang ở vị thế khá tốt.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
23/09	REE	78.90	84.00	93.00	99.50	79.90	79.50	-5.4%	Cắt lỗ 27/09	-4.0%
23/09	QNS	45.70	46.00	51.00	54.00	44.30		-0.7%		-4.0%
14/09	VIC	61.00	62.50	69.00	76.00	61.30	61.30	-1.9%	Cắt lỗ 27/09	-6.6%
17/08	PTB	53.70	64.00	72.00		61.90	65.40	2.2%	Đóng 06/09	0.2%
16/08	VCS	68.00	80.00	87.80		74.80	74.80	-6.5%	Cắt lỗ 06/09	0.3%
11/08	FRT	78.70	77.50	95.00		71.90	89.00	14.8%	Đóng 30/08	1.6%
10/08	BMI	31.50	29.65	33.40		28.40		6.2%		-7.3%
10/08	PPC	16.95	17.70	19.30		16.50		-4.2%		-7.3%
09/08	VPB	27.40	30.10	33.50		28.40	28.40	-5.6%	Cắt lỗ 26/09	-6.6%
04/08	NLG	31.75	41.00	46.00		38.30	43.05	5.0%	Đóng 30/08	2.4%
04/08	DDV	15.90	19.10	22.80		19.30	19.30	1.0%	Đóng 07/09	-0.5%
04/08	PVP	11.50	12.20	14.80		11.30	13.70	12.3%	Đóng 30/08	2.4%
03/08	VNM	72.40	72.80	82.50		70.30		-0.5%		-6.0%
02/08	MWG	67.10	61.50	69.80		57.80	69.80	13.5%	Đóng 26/08	4.2%
Hiệu quả Trung bình								2.2%		-2.2%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	6.00%	6.00%
2	6.70%	6.40%
3	7.20%	6.80%
4	7.50%	7.10%
5	7.80%	7.40%
6	8.10%	7.70%
7	8.20%	7.80%
8	8.30%	7.90%
9	8.40%	8.00%
10	8.50%	8.10%
11	8.60%	8.20%
12	8.70%	8.30%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

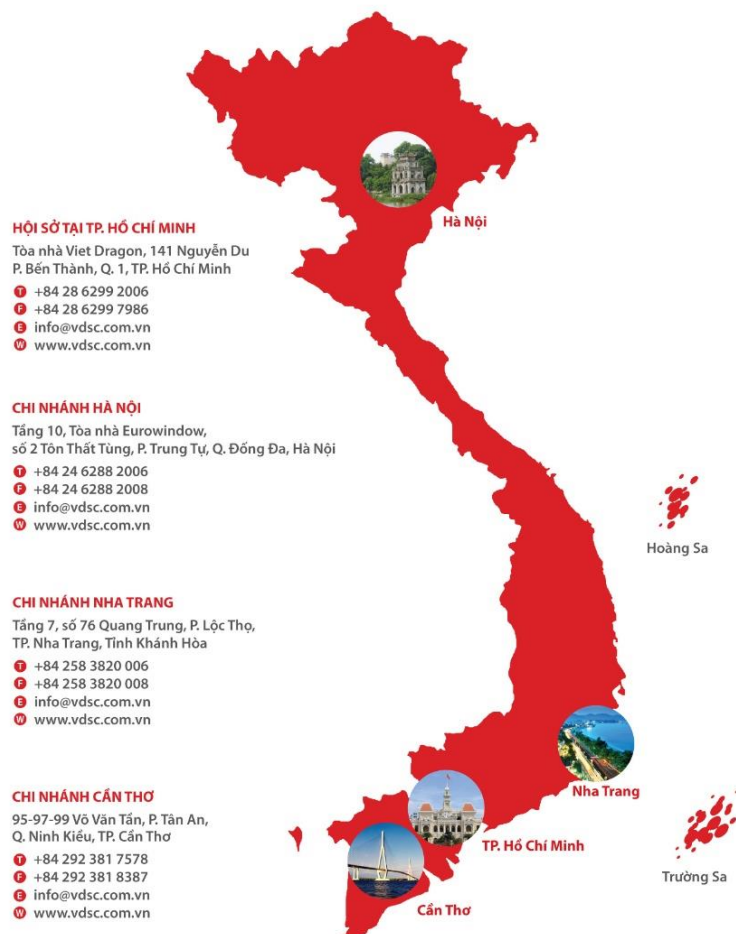
(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.2%/năm.

3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/09/22-15/10/22	8.00%
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006